TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.P** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 295/2019/QĐST-HNGĐ	*P, ngày 30 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 782/TLST-HNGĐ ngày 18/12/2019 về việc "ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1990.
Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh N.
Bị đơn: Ông Trần T, sinh năm: 1987.
Địa chỉ: thôn D, xã E, Tp. P, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55,81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1990.Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh N.
- *Bị đơn*: Ông Trần T, sinh năm: 1987.Địa chỉ: thôn D, xã E, Tp. P, tỉnh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M đồng ý chịu 150.000 đồng án phí DSST, trả lại cho bà Nguyễn Thị M 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số

00205xx ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKSND TP.PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Các đương sự;
- UBND xã B, huyện C;
(*Giấy CNKH số:* 7x ngày 26/6/2019)
- Lưu HS+án.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Kiều Hạnh